

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn 1998

--- o0o ---

**Tập 3**  
**Quyển Thứ 58**  
**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM KHEN ĐẠI THỪA**  
Thứ 16 - 3

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết nội không cũng vô sở hữu. Vì nội không vô sở hữu, nên phải biết ngoại không cũng vô sở hữu. Vì ngoại không vô sở hữu, nên phải biết nội ngoại không cũng vô sở hữu. Vì nội ngoại không vô sở hữu, nên phải biết không không cũng vô sở hữu. Vì không không vô sở hữu, nên phải biết đại không cũng vô sở hữu. Vì đại không vô sở hữu, nên phải biết thắng nghĩa không cũng vô sở hữu. Vì thắng nghĩa không vô sở hữu, nên phải biết hữu vi không cũng vô sở hữu. Vì hữu vi không vô sở hữu, nên phải biết vô vi không cũng vô sở hữu. Vì vô vi không vô sở hữu, nên phải biết tất cánh không cũng vô sở hữu. Vì tất cánh không vô sở hữu, nên phải biết vô tế không cũng vô sở hữu. Vì vô tế không vô sở hữu, nên phải biết tán không cũng vô sở hữu. Vì tán không vô sở hữu, nên phải biết vô biến dị không cũng vô sở hữu. Vì vô biến dị không vô sở hữu, nên phải biết bản tánh không cũng vô sở hữu. Vì bản tánh không vô sở hữu, nên phải biết tự tướng không cũng vô sở hữu. Vì tự tướng không vô sở hữu, nên phải biết cộng tướng không cũng vô sở hữu. Vì cộng tướng không vô sở hữu, nên phải biết nhất thiết pháp không cũng vô sở hữu. Vì nhất thiết pháp không vô sở hữu, nên phải biết bất khả đắc không cũng vô sở hữu. Vì bất khả đắc không vô sở hữu, nên phải biết vô tánh không cũng vô sở hữu. Vì vô tánh không vô sở hữu, nên phải biết tự tánh không cũng vô sở hữu. Vì tự tánh không vô sở hữu, nên phải biết vô tánh tự tánh không cũng vô sở hữu. Vì vô tánh tự tánh không vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết Tịnh giới Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Vì Tịnh giới Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết An nhẫn Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Vì An nhẫn Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết Tinh tiến Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Vì Tinh tiến Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết Tĩnh lự Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Vì Tĩnh lự Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết bốn tinh lự cũng vô sở hữu. Vì bốn tinh lự vô sở hữu, nên phải biết bốn vô lượng cũng vô sở hữu. Vì bốn vô lượng vô sở hữu, nên phải biết bốn vô sắc định cũng vô sở hữu. Vì bốn vô sắc định vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết bốn niệm trụ cũng vô sở hữu. Vì bốn niệm trụ vô sở hữu, nên phải biết bốn chánh đoạn cũng vô sở hữu. Vì bốn chánh đoạn vô sở hữu, nên phải biết bốn thần túc cũng vô sở hữu. Vì bốn thần túc vô sở hữu, nên phải biết năm căn cũng vô sở hữu. Vì năm căn vô sở hữu, nên phải biết năm lực cũng vô sở hữu. Vì năm lực vô sở hữu, nên phải biết bảy đẳng giác chi cũng vô sở hữu. Vì bảy đẳng giác chi vô sở hữu, nên phải biết tám thánh đạo chi cũng vô sở hữu. Vì tám thánh đạo chi vô sở hữu nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết không giải thoát môn cũng vô sở hữu. Vì không giải thoát môn vô sở hữu, nên phải biết vô tướng giải thoát môn cũng vô sở hữu. Vì vô tướng giải thoát môn vô sở hữu, nên phải biết vô nguyện giải thoát môn cũng vô sở hữu. Vì vô nguyện giải thoát môn vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc không vô tướng vô nguyện giải thoát môn, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết năm nhãn cũng vô sở hữu. Vì năm nhãn vô sở hữu, nên phải biết sáu thần thông cũng vô sở hữu. Vì sáu thần thông vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc năm nhãn, hoặc sáu thần thông, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Phật mười lực cũng vô sở hữu. Vì Phật mười lực vô sở hữu, nên phải biết bốn vô sở úy cũng vô sở hữu. Vì bốn vô sở úy vô sở hữu, nên phải biết bốn vô ngại giải cũng vô sở hữu. Vì bốn vô ngại giải vô sở hữu, nên phải biết đại từ cũng vô sở hữu. Vì đại từ vô sở hữu, nên phải biết đại bi cũng vô sở hữu. Vì đại bi vô sở hữu, nên phải biết đại hỷ cũng vô sở hữu. Vì đại hỷ vô sở hữu, nên phải biết đại xả cũng vô sở hữu. Vì đại xả vô sở hữu, nên phải biết mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở hữu. Vì mười tám pháp Phật bất cộng vô sở hữu, nên phải biết nhất thiết trí cũng vô sở hữu. Vì nhất thiết trí vô sở hữu, nên phải biết đạo tướng trí cũng vô sở hữu. Vì đạo tướng trí vô sở hữu, nên phải biết nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Vì nhất thiết tướng trí vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết

Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Phật mười lực cho đến nhất thiết tướng trí, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Cực hỷ địa cũng vô sở hữu. Vì Cực hỷ địa vô sở hữu, nên phải biết Ly cấu địa cũng vô sở hữu. Vì Ly cấu địa vô sở hữu, nên phải biết Phát quang địa cũng vô sở hữu. Vì Phát quang địa vô sở hữu, nên phải biết Diệm huệ địa cũng vô sở hữu. Vì Diệm huệ địa vô sở hữu, nên phải biết Cực nan thắng địa cũng vô sở hữu. Vì Cực nan thắng địa vô sở hữu, nên phải biết Hiện tiền địa cũng vô sở hữu. Vì Hiện tiền địa vô sở hữu, nên phải biết Viễn hành địa cũng vô sở hữu. Vì Viễn hành địa vô sở hữu, nên phải biết Bất động địa cũng vô sở hữu. Vì Bất động địa vô sở hữu, nên phải biết Thiện huệ địa cũng vô sở hữu. Vì Thiện huệ địa vô sở hữu, nên phải biết Pháp vân địa cũng vô sở hữu. Vì Pháp vân địa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Tịnh quán địa cũng vô sở hữu. Vì Tịnh quán địa vô sở hữu, nên phải biết Chủng tánh địa cũng vô sở hữu. Vì Chủng tánh địa vô sở hữu, nên phải biết Đệ bát địa cũng vô sở hữu. Vì Đệ bát địa vô sở hữu, nên phải biết Cụ kiến địa cũng vô sở hữu. Vì Cụ kiến địa vô sở hữu, nên phải biết Bạc địa cũng vô sở hữu. Vì Bạc địa vô sở hữu, nên phải biết Ly dục địa cũng vô sở hữu. Vì Ly dục địa vô sở hữu, nên phải biết Dĩ biện địa cũng vô sở hữu. Vì Dĩ biện địa vô sở hữu, nên phải biết Độc giác địa cũng vô sở hữu. Vì Độc giác địa vô sở hữu, nên phải biết Bồ-tát địa cũng vô sở hữu. Vì Bồ-tát địa vô sở hữu, nên phải biết Như lai địa cũng vô sở hữu. Vì Như lai địa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Tịnh quán địa cho đến Như lai địa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Dự lưu hướng cũng vô sở hữu. Vì Dự lưu hướng vô sở hữu, nên phải biết Dự lưu quả cũng vô sở hữu. Vì Dự lưu quả vô sở hữu, nên phải biết Nhất lai hướng cũng vô sở hữu. Vì Nhất lai hướng vô sở hữu, nên phải biết Nhất lai quả cũng vô sở hữu. Vì Nhất lai quả vô sở hữu, nên phải biết Bất hoàn hướng cũng vô sở hữu. Vì Bất hoàn hướng vô sở hữu, nên phải biết Bất hoàn quả cũng vô sở hữu. Vì Bất hoàn quả vô sở hữu, nên phải biết A-la-hán hướng cũng vô sở hữu. Vì A-la-hán hướng vô sở hữu, nên phải biết A-la-hán quả cũng vô sở hữu. Vì A-la-hán quả vô sở hữu, nên phải biết Độc giác hướng cũng vô sở hữu. Vì Độc giác hướng vô sở hữu, nên phải biết Độc giác quả cũng vô sở hữu. Vì Độc giác quả vô sở hữu, nên phải biết pháp Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô sở hữu. Vì pháp Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu, nên phải biết pháp Tam-miệu-tam Phật-đà cũng vô sở hữu. Vì pháp Tam-miệu-tam Phật-đà vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Dự lưu hướng cho đến Tam-miệu-tam Phật-đà, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Dự lưu hướng bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Dự lưu hướng bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Dự lưu quả bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Nhất lai hướng bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Nhất lai quả bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Nhất lai quả bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Bất hoàn hướng bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Bất hoàn hướng bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Bất hoàn quả bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Bất hoàn quả bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết A-la-hán hướng bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì A-la-hán hướng bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết A-la-hán quả bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì A-la-hán quả bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Độc giác hướng bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Độc giác hướng bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Độc giác quả bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Độc giác quả bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô sở hữu. Vì Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu, nên phải biết Tam-miệu-tam Phật-đà cũng vô sở hữu. Vì Tam-miệu-tam Phật-đà vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Dự lưu hướng bồ-đặc-già-la cho đến Tam-miệu-tam Phật-đà, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Thanh văn thừa cũng vô sở hữu. Vì Thanh văn thừa vô sở hữu, nên phải biết Độc giác thừa cũng vô sở hữu. Vì Độc giác thừa vô sở hữu, nên phải biết Chánh đẳng giác thừa cũng vô sở hữu. Vì Chánh đẳng giác thừa vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Chánh đẳng giác thừa, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vì ngã cho đến kiến giả vô sở hữu, nên phải biết Thanh văn thừa bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Thanh văn thừa bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Độc giác thừa bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Độc giác thừa bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết Chánh Đẳng giác thừa bồ-đặc-già-la cũng vô sở hữu. Vì Chánh Đẳng Giác thừa bồ-đặc-già-la vô sở hữu, nên phải biết hư không cũng vô sở hữu. Vì hư không vô sở hữu, nên phải biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Vì Đại thừa vô sở hữu, nên phải biết vô số cũng vô sở hữu. Vì vô số vô sở hữu, nên phải biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vì vô lượng vô sở hữu, nên phải biết vô biên cũng vô sở hữu. Vì vô biên vô sở hữu, nên phải biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nghĩa như thế, nên nói Đại thừa năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Vì có sao? - Thiện Hiện! Hoặc ngã cho đến kiến giả, hoặc Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Chánh đẳng giác thừa bồ-đặc-già-la, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô số, hoặc vô lượng, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp; tất cả như vậy đều vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Phải biết như cõi Niết-bàn năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Đại thừa cũng vậy, năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình. Thiện Hiện! Do nhân duyên này, cho nên mới tác lên thuyết rằng: “Vì như hư không năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình, Đại thừa cũng vậy năng khắp trùm chứa vô số vô lượng vô biên hữu tình”.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ngươi nói lại như hư không, không đến không đi không đứng khá thấy. Đại thừa cũng vậy, không đến không đi không đứng khá thấy ấy. Như vậy như vậy. Như lời ngươi vừa nói. Sở vì sao? - Thiện Hiện! Vì tất cả pháp, không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? Vì tất cả pháp hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Sắc không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Thọ tướng hành thức không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh sắc không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh thọ

tướng hành thức không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như sắc không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như thọ tướng hành thức không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh sắc không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh thọ tướng hành thức không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng sắc không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng thọ tướng hành thức không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì sắc thọ tướng hành thức và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhãn xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh nhãn xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như nhãn xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh nhãn xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng nhãn xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì nhãn nhĩ tỷ thiết thân ý xứ và bản tánh chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Thanh hương vị xúc pháp xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh sắc xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh thanh hương vị xúc pháp xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như sắc xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như thanh hương vị xúc pháp xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh sắc xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng sắc xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng thanh hương vị xúc pháp xứ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì sắc thanh hương vị xúc pháp xứ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhãn giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh nhãn giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như nhãn giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh nhãn giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng nhãn giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? Thiện Hiện! Vì nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nhĩ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh nhĩ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như nhĩ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh nhĩ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng nhĩ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tỷ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh tỷ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như tỷ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng.

đứng. Chơn như hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh tỷ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng tỷ giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thiết giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh thiết giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như thiết giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh thiết giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng thiết giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Thân giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh thân giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như thân giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh thân giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng thân giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ý giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh ý giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như ý giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh ý giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng ý giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì ý giới, pháp giới, và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Địa giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Thủy hỏa phong không thức giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh địa giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh thủy hỏa phong không thức giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như địa giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như thủy hỏa phong không thức giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh địa giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng địa giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng thủy hỏa phong không thức giới không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì địa thủy hỏa phong không thức giới và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Khổ thánh đế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tập diệt đạo thánh đế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh khổ thánh đế không đến không đi, cũng lại chẳng

đứng. Bản tánh tập diệt đạo thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như khổ thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như tập diệt đạo thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh khổ thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh tập diệt đạo thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng khổ thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng tập diệt đạo thánh để không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì khổ tập diệt đạo thánh để và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Vô minh không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh vô minh không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như vô minh không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh vô minh không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng vô minh không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? Thiện Hiện! Vì vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sâu thán khổ ưu não và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chơn như không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, bất tư nghi giới, hư không giới, đoạn giới, ly giới, diệt giới, vô tánh giới, vô tướng giới, vô tác giới, vô vi giới, an ẩn giới, tịch tĩnh giới, pháp định, pháp trụ, bốn vô, thật tế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh chơn như không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh pháp giới cho đến thật tế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như chơn như không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như pháp giới cho đến thật tế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh chơn như không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh pháp giới cho đến thật tế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng chơn như không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng pháp giới cho đến thật tế không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì chơn như cho đến thật tế và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nội không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh nội không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như nội không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh nội không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng nội không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như Bồ thí Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không đến không

đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh bốn tĩnh lự không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như bốn tĩnh lự không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh bốn tĩnh lự không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng bốn tĩnh lự không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bốn niệm trụ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh bốn niệm trụ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Bản tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như bốn niệm trụ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Chơn như bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh bốn niệm trụ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng bốn niệm trụ không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Tự tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không đến không đi, cũng lại chẳng đứng. Vì có sao? - Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi và bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nó hoặc động hoặc trụ bất khả đắc vậy.

--- o0o ---